

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139/2018/HS-ST
Ngày: 12/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bạc Thị Kiên, ông Lương Văn Hịa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi M Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lầu A M**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1992 tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản Tà Té C, xã N, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 9/12 phổ thông; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lầu Giống V - sinh năm 1954 và bà Ly Thị S - sinh năm 1955; vợ: Không; con: 03 con, lớn nhất 8 tuổi, nhỏ nhất 4 tuổi; tiền án: 01 tiền án về tội "Chiếm đoạt vật liệu nổ"; tiền sự: Không; nhân thân: ngoài tiền án trên, không có vi phạm pháp luật khác; bị tạm giữ từ ngày 06/3/2018 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ ngày 06/3/2018 Tổ công tác Công an huyện Đ đang làm nhiệm vụ tại bản Hợp Thành, xã N, huyện Đ đã phát hiện, bắt quả tang Lầu A M cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc 01 gói Heroine có khối lượng 02 gam, được gói ngoài bằng nilon màu trắng; M khai mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lầu A M khai: Nguồn gốc gói ma túy bị thu giữ là M mua của người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 45 tuổi, không biết tên và địa chỉ với giá 1.600.000 đồng vào lúc 18 giờ ngày 05/3/2018 tại bờ suối bản Na Côm, xã H, huyện Đ. Sau khi mua được Heroine, M cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc với mục đích để sử dụng; đến 09 giờ ngày 06/3/2018 khi M đang đứng chơi ở bản Hợp Thành, xã N, huyện Đ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSHĐB ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Lầu A M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đề xử phạt bị cáo từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS và Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

Bị cáo Lầu A M không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Vào hồi 09 giờ ngày 06/3/2018 tại bản Hợp Thành, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Lầu A M đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 02 gam Heroine, với ý thức chủ quan là để sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 20 phút ngày 06/3/2018; Biên bản niêm phong vật chứng và Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 06/3/2018; Kết luận giám định số 323/GĐ-PC54 ngày 15/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng mà Lầu A M thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Lầu A M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lầu A M học hết lớp 9/12 phổ thông thì bỏ học ở nhà làm ruộng; năm 2009 chung sống như vợ chồng với Sủng Thị P nhưng không đăng ký kết hôn và có 03 con chung. Ngày 22/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện ĐBĐ, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Chiếm đoạt vật liệu nổ", đến ngày 18/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, tính đến ngày phạm tội lần này bản án trên chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại Điều h Khoản 1 Điều 52 BLHS; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, Lầu A M phạm tội nghiêm trọng, nhân thân xấu nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, làm nông nghiệp thu nhập thấp, không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Bị cáo khai nguồn gốc gói ma túy bị thu giữ là mua của một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 45 tuổi, nhưng không biết họ tên, địa chỉ; cơ quan điều tra không xác M làm rõ được người này nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 02 gam Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Lầu A M là dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn tiền án phí. Do đó, cần căn cứ vào Điều đ Khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lầu A M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Lầu A M **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (06/3/2018).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 02 gam Heroine, đã gửi giám định 0,12 gam không hoàn lại mẫu, còn lại 1,88 gam Heroine (*theo Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng ngày 06/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên*).

3. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A M.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/6/2018).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đ;
- Cơ quan THAHS huyện Đ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Hoàng Thị Hòa